

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
PHÂN XƯỞNG BỘT

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI
Ngày 15...tháng 06...năm 2016. Ca: L.A.1.B.

MB-PXB 35/3
Trang 1/2

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH ₄ ⁺ (mg/l)	Lưu lượng vào (m ³ /h)	Lưu lượng ra (m ³ /h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		6-9	≤ 4,95	-	-	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	-		
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	6,7		912	830	59,3	410	19,8	0,03	38,4		5,8	Nguyễn Văn Sơn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
C	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình theo ca	6,7		900	859	58,4	24,5	20,0	0,01	39,0		5,7	Nguyễn Văn Sơn	
Sáng	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
A	Giá trị trung bình theo ca	6,7		813	750	56,4	35	18,8	0	39,1		5,6	Nguyễn Văn Sơn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
Chiều	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình ngày: A	6,7		780	715	56,6	7,8	17,8	0,02	38,9		5,6	Nguyễn Văn Sơn	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khi vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.